

Phụ lục

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC NĂM 2024

(Kèm Thông báo số: 3295/TB-VĐ, ngày 01/12/2023 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức)

I. DANH MỤC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO

Stt	Tên khóa học	Khóa	Thời gian dự kiến	Hạn nộp hồ sơ	Đối tượng	
					BS	ĐD, KTV, Khác
Chuyên khoa: Ngoại chung (CN. Nguyễn Thu Nga: 0364.081.994)						
1	Ngoại khoa cơ bản	6	25/3/2024 - 04/10/2024	15/3/2024	x	
2	Phẫu thuật nội soi cơ bản	73	04/3/2024 - 07/6/2024	23/02/2024	x	
		74	08/7/2024 - 11/10/2024	28/6/2024	x	
		75	28/10/2024 - 18/01/2025	18/10/2024	x	
Chuyên khoa: Ngoại tiêu hóa (CN. Nguyễn Thu Nga: 0364.081.994)						
3	Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn	15	13/5/2024 - 15/5/2024	03/5/2024	x	
4	Phẫu thuật điều trị bệnh trĩ	31	22/4/2024 - 26/4/2024	05/4/2024	x	
		32	17/6/2024 - 21/6/2024	07/6/2024	x	
5	Phẫu thuật nội soi cắt đại trực tràng - nâng cao	15	22/7/2024 - 24/7/2024	12/7/2024	x	
6	Phẫu thuật nội soi cắt dạ dày - nâng cao	10	26/8/2024 - 28/8/2024	16/8/2024	x	
Chuyên khoa: Ngoại tiết niệu – nam học (CN. Nguyễn Yến Chi: 0793.311.099)						
7	Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo	22	27/5/2024 - 29/8/2024	17/5/2024	x	
8	Tán sỏi thận qua da	18	04/3/2024 - 10/5/2024	23/02/2024	x	
		19	23/9/2024 - 22/11/2024	13/9/2024	x	
9	Nam khoa cơ bản	19	22/4/2024 - 01/11/2024	12/4/2024	x	

Stt	Tên khóa học	Khóa	Thời gian dự kiến	Hạn nộp hồ sơ	Đối tượng	
					BS	ĐD, KTV, Khác
Chuyên khoa: Chấn thương chỉnh hình (CN. Nguyễn Thị Thu Nga: 0912.889.626)						
10	Phẫu thuật nội soi khớp gối	15	25/3/2024 - 28/6/2024	14/3/2024	x	
11	Phẫu thuật nội soi khớp cơ bản	2	29/7/2024 - 01/11/2024	18/7/2024	x	
12	Kỹ thuật viên xương bột	40	04/3/2024 - 12/7/2024	22/2/2024	x	x
		41	19/8/2024 - 26/12/2024	08/8/2024	x	x
Chuyên khoa: Cột sống (CN. Nguyễn Thu Nga: 0364.081.994)						
13	Bơm xi măng thân đốt sống đoạn bản lè thất lưng – thất lưng cùng	5	17/6/2024 - 20/9/2024	07/6/2024	x	
Chuyên khoa: Hàm mặt – Tạo hình – Thẩm mỹ (CN. Nguyễn Yến Chi: 0793.311.099)						
14	Tạo hình thẩm mỹ cơ bản	6	10/6/2024 - 11/4/2025	31/5/2024	x	
Chuyên khoa: Phục hồi chức năng (CN. Nguyễn Yến Chi: 0793.311.099)						
15	Phục hồi chức năng sau chấn thương	21	25/3/2024 - 28/6/2024	15/3/2024	x	x
		22	05/8/2024 - 08/11/2024	26/7/2024	x	x
Chuyên khoa: Gây mê hồi sức (CN. Nguyễn Thị Thu Nga: 0912.889.626)						
16	Gây mê hồi sức cơ bản	6	23/9/2024 - 21/8/2025	12/9/2024	x	
17	Gây tê đám rối thần kinh và giảm đau sau mổ	4	12/8/2024 - 15/11/2024	01/8/2024	x	
Chuyên khoa: Chẩn đoán hình ảnh (CN. Nguyễn Yến Chi: 0793.311.099)						
18	Chẩn đoán hình ảnh cơ bản	6	09/9/2024 - 11/7/2025	30/8/2024	x	
19	Siêu âm tổng quát	28	04/03/2024 - 07/6/2024	23/02/2024	x	

Stt	Tên khóa học	Khóa	Thời gian dự kiến	Hạn nộp hồ sơ	Đối tượng	
					BS	ĐD, KTV, Khác
		29	05/8/2024 - 08/11/2024	26/7/2024	x	
20	Điện quang can thiệp	21	20/5/2024 - 22/11/2024	10/5/2024	x	x
Chuyên khoa: Thận lọc máu (CN. Nguyễn Thu Nga: 0364.081.994)						
21	Lọc máu cơ bản	10	13/5/2024 - 16/8/2024	03/5/2024	x	x
Điều dưỡng khối phòng mổ (CN. Nguyễn Thị Thu Nga: 0912.889.626)						
22	Kỹ thuật viên dụng cụ mổ mở	20	01/4/2024 - 06/9/2024	21/3/2024		x
23	Kỹ thuật viên dụng cụ mổ nội soi	39	04/3/2024 - 07/6/2024	22/02/2024		x
		40	16/9/2024 - 20/12/2024	05/9/2024		x
24	Điều dưỡng gây mê hồi sức	14	11/3/2024 - 20/12/2024	29/02/2024		x
Điều dưỡng khối phòng bệnh (CN. Nguyễn Thu Nga: 0364.081.994)						
25	Điều dưỡng ngoại khoa	45	15/4/2024 - 19/7/2024	05/4/2024		x
		46	05/8/2024 - 08/11/2024	26/7/2024		x

Lưu ý:

- Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức liên tục chiêu sinh các khóa và sẽ tổ chức Khai giảng khi đủ số lượng học viên.
- Học viên tốt nghiệp sẽ được cấp chứng chỉ theo quy định của Bộ Y tế.

II. DANH MỤC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI

STT	CHUYÊN KHOA	Tên khóa học	Thời gian đào tạo	Đối tượng
1		Phẫu thuật điều trị gãy xương hở	2 tuần	BS
2	Phẫu thuật Chấn thương chỉnh hình - Cột sống – Thần kinh	Kết hợp xương trong chấn thương gãy khối máu chuyên xương đùi	3 tháng	BS
3		Kết hợp xương do gãy xương nội khớp	3 tháng	BS
4		Kết hợp xương cánh tay và cẳng tay	3 tháng	BS
5		Phẫu thuật rút nẹp, dụng cụ kết hợp xương	3 tháng	BS
6		Phẫu thuật kết hợp xương do gãy xương phức tạp	3 tháng	BS
7		Phẫu thuật kết hợp xương đùi và xương cẳng chân	3 tháng	BS
8		Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	3 tháng	BS
9		Điều trị gãy cổ xương đùi ở người cao tuổi	3 tháng	BS
10		Phẫu thuật thay khớp háng cơ bản	3 tháng	BS
11		Phẫu thuật thay khớp gối cơ bản	3 tháng	BS
12		Phẫu thuật kết hợp xương nẹp vít thân xương dài	2 tuần	BS
13		Phẫu thuật kết hợp xương đinh nội tủy thân xương dài	2 tuần	BS
14		Phẫu thuật nội soi điều trị các bệnh lý vùng cổ bàn chân	3 tháng	BS
15		Phẫu thuật lấy thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng	3 tháng	BS
16		Điều trị phẫu thuật chấn thương sọ não	3 tháng	BS
17		Phẫu thuật cố định trong chấn thương cột sống bản lẻ ngực – thắt lưng và thắt lưng	3 tháng	BS
18		Phẫu thuật cố định cột sống trong bệnh lý vùng thắt lưng	3 tháng	BS

STT	CHUYÊN KHOA	Tên khóa học	Thời gian đào tạo	Đối tượng	
19		Phẫu thuật cột sống ít xâm lấn	3 tháng	BS	
20		Phẫu thuật cột sống vùng cổ thấp	3 tháng	BS	
21		Phẫu thuật cố định trong chấn thương cột sống ngực	3 tháng	BS	
22		Phẫu thuật chấn thương, vết thương sọ não	3 tháng	BS	
23		Phẫu thuật u góc cầu tiểu não vi phẫu	3 tháng	BS	
24		Phẫu thuật u nội sọ, vòm đại não không xâm lấn khoang tĩnh mạch	3 tháng	BS	
25		Phẫu thuật dẫn lưu não thất	3 tháng	BS	
26		Phẫu thuật thoát vị đĩa đệm cổ	3 tháng	BS	
27		Phẫu thuật vi phẫu u ngoài tủy	3 tháng	BS	
28		Kỹ thuật nội soi u não qua xoang bướm (đường mũi)	3 tháng	BS/ĐD	
29		Phẫu thuật nội soi sọ não	3 tháng	BS	
30		Phẫu thuật kết hợp xương điều trị gãy ổ cối, khung chậu	3 tháng	BS	
31		Phẫu thuật thay khớp nâng cao	3 tháng	BS	
32		Phẫu thuật tiết niệu, nam học	Tán sỏi niệu quản bằng laze Holmium YAG	3 tháng	BS
33			Phẫu thuật nội soi cắt u phì đại tiền liệt tuyến	3 tháng	BS
34	Phẫu thuật nội soi điều trị chấn thương thận		3 tháng	BS	
35	Phẫu thuật cắt toàn bộ tuyến tiền liệt trong điều trị ung thư tuyến tiền liệt		3 tháng	BS	
36		Phẫu thuật nội soi cắt túi mật	3 tháng	BS	

STT	CHUYÊN KHOA	Tên khóa học	Thời gian đào tạo	Đối tượng	
37	Phẫu thuật tiêu hóa – gan mật	Phẫu thuật nội soi điều trị sỏi ống mật chủ	3 tháng	BS	
38		Phẫu thuật cắt gan	3 tháng	BS	
39		Phẫu thuật cắt gan trong vỡ gan do chấn thương	3 tháng	BS	
40		Kỹ thuật nội soi đường mật trong gan bằng ống soi mềm	3 tháng	BS	
41		Phẫu thuật nội soi cắt lách	3 ngày	BS	
42		Phẫu thuật nội soi cắt thân - đuôi tụy	3 ngày	BS	
43		Phẫu thuật mở cắt toàn bộ dạ dày do chấn thương bụng	3 tháng	BS	
44		Phẫu thuật nội soi cắt đại trực tràng	3 tháng	BS	
45		Phẫu thuật cắt u trực tràng thấp qua đường bụng và tầng sinh môn	3 tháng	BS	
46		Phẫu thuật nội soi điều trị viêm ruột thừa	3 tháng	BS	
47		Điều trị bảo tồn chấn thương tạng đặc	3 tháng	BS	
48		Phẫu thuật cắt đoạn dạ dày do loét	3 tháng	BS	
49		Phẫu thuật điều trị vết thương-chấn thương trực tràng, ống hậu môn	3 tháng	BS	
50		Phẫu thuật mở điều trị chấn thương đại trực tràng	4 tháng	BS	
51		Phẫu thuật mở điều trị ung thư dạ dày	2 tuần	BS	
52		Phẫu thuật mở điều trị ung thư đại trực tràng	2 tuần	BS	
53		Chẩn đoán và điều trị bệnh rò hậu môn	1 tuần	BS	
54		Phẫu thuật nội soi cắt u tuyến thượng thận	3 tháng	BS	
55			Siêu âm Doppler tim cơ bản	3 tháng	BS

STT	CHUYÊN KHOA	Tên khóa học	Thời gian đào tạo	Đối tượng
56	Phẫu thuật, can thiệp tim mạch - lồng ngực	Phẫu thuật chấn thương, vết thương ngực	3 tháng	BS
57		Điều trị suy van tĩnh mạch nông chi dưới bằng kỹ thuật can thiệp nhiệt nội mạch	2 tháng	BS
58		Kỹ thuật dẫn lưu khoang màng phổi	1 tuần	BS
59		Phẫu thuật điều trị ổ cận màng phổi, dây dính màng phổi sau chấn thương ngực	3 tháng	BS
60		Điều trị ổ cận màng phổi và bóc vỏ màng phổi	3 tháng	BS
61		Can thiệp đốt nhiệt bệnh lý tĩnh mạch	3 tháng	BS
62		Phẫu thuật tạo thông động – tĩnh mạch chạy thận nhân tạo	1 tháng	BS
63		Xử trí chấn thương, vết thương mạch máu ngoại vi	3 tháng	BS
64		Phẫu thuật điều trị lõm ngực bẩm sinh	3 tháng	BS
65		Phẫu thuật Nhi	Phẫu thuật Nhi khoa cơ bản	1 tuần
66	Gây mê hồi sức	Thăm dò huyết động bằng Picco	2 tháng	BS
67		Các phương pháp giảm đau sau mổ chấn thương	3 tháng	BS
68		Gây mê hồi sức trong phẫu thuật nội soi	3 tháng	BS
69		Gây mê kiểm soát nồng độ đích TCI bằng Propofol	3 tháng	BS
70		Giảm đau sau mổ PCA	3 tháng	BS
71		Gây mê trong mổ bệnh nhân đa chấn thương	3 tháng	BS
72		Gây mê trong phẫu thuật cắt u nang phổi, nang phế quản	3 tháng	BS
73		Gây mê hồi sức cho phẫu thuật người bệnh chấn thương ngực cấp cứu	3 tháng	BS

STT	CHUYÊN KHOA	Tên khóa học	Thời gian đào tạo	Đối tượng
74		Gây mê hồi sức bệnh nhân đa chấn thương	3 tháng	BS
75		Cấp cứu ngừng tuần hoàn nâng cao	1 ngày	BS
76		Chẩn đoán và hồi sức bệnh nhân chết não	2 tuần	BS/ĐD
77		Điều dưỡng hồi sức sau mổ	3 tháng	ĐD
78		Gây tê đám rối thần kinh và giảm đau sau mổ	3 tháng	BS
79	Chẩn đoán hình ảnh	Cộng hưởng từ: kỹ thuật chụp và chẩn đoán	3 tháng	BS/KTV
80		PET/CT: kỹ thuật và chẩn đoán	3 tháng	BS/KTV
81		Kỹ thuật chụp mạch và can thiệp mạch trong cấp cứu chấn thương	5 tháng	BS/KTV
82		Cắt lớp vi tính: kỹ thuật và chẩn đoán	3 tháng	BS/KTV
83		Kỹ thuật siêu âm Doppler mạch máu trong chấn thương	3 tháng	BS
84		Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính đa dãy	3 tháng	KTV
85		Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ	3 tháng	KTV
86		Kỹ thuật chụp Xquang	4 tháng	KTV
87		Đốt sóng cao tần điều trị ung thư gan	2 tháng	BS/KTV
88		Can thiệp dưới Cắt lớp vi tính	2 tháng	BS
89		Can thiệp dưới Siêu âm	2 tháng	BS
90		Siêu âm cơ xương, khớp	2 tháng	BS
91		Chẩn đoán hình ảnh Nam học	2 tháng	BS
92		Chuẩn bị dụng cụ can thiệp dưới Cắt lớp vi tính/ Siêu âm	2 tháng	ĐD/KTV

STT	CHUYÊN KHOA	Tên khóa học	Thời gian đào tạo	Đối tượng
93	Giải phẫu bệnh	Giải phẫu bệnh lý trong các đường tiêu hóa	3 tháng	BS
94		Ứng dụng hoá mô miễn dịch trong giải phẫu bệnh	6 tuần	BS/KTV
95		Giải phẫu bệnh ngoại khoa cơ bản	3 tháng	BS
96	Cận lâm sàng	Kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh lâm sàng	3 tháng	ĐD/KTV
97		An toàn truyền máu	1 tháng	ĐD/KTV
98		Kỹ thuật xét nghiệm tinh dịch đồ	1 tháng	BS/KTV
99		An toàn truyền máu và kỹ thuật truyền máu cơ bản	3 tháng	ĐD/KTV
100		Hướng dẫn thực hiện các yêu cầu chất lượng xét nghiệm theo Quyết định 2924/QĐ-BYT	3 ngày	BS/KTV
101		Hướng dẫn thực hiện kiểm soát chất lượng xét nghiệm định lượng	4 ngày	BS/KTV
102		Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng cơ bản	3 tháng	ĐD/KTV
103		Kỹ thuật xét nghiệm huyết học cơ bản	3 tháng	ĐD/KTV
104	Nội soi	Nội soi cắt Polyp các loại	3 tháng	BS/KTV
105		Nội soi cầm máu trong xuất huyết dạ dày	3 tháng	BS/KTV
106		Nội soi đại tràng ống mềm	3 tháng	BS/KTV
107		Nội soi đường tiêu hóa trên	3 tháng	BS/KTV
108	Điều dưỡng/ KTV	Chăm sóc vết thương	1,5 tháng	ĐD/KTV
109		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh trước và sau cắt đại trực tràng	3 tháng	ĐD/KTV
110		Chuẩn năng lực điều dưỡng phòng mổ	3 tháng	ĐD/KTV
111		Tập huấn xử trí cấp cứu chấn thương ban đầu	1 tuần	ĐD/KTV

STT	CHUYÊN KHOA	Tên khóa học	Thời gian đào tạo	Đối tượng
112		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh trước và sau mổ chấn thương Tiêu hóa – Tiết niệu	3 tháng	ĐD/KTV
113		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh trước và sau PT chấn thương tim mạch và lồng ngực	3 tháng	ĐD/KTV
114		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh trước và sau mổ chấn thương chi - cột sống	3 tháng	ĐD/KTV
115		Giảm đau sau mổ cho điều dưỡng bệnh phòng	3 tháng	BS, KTV
116		Giảng viên điều dưỡng giảng dạy lâm sàng	5 ngày	ĐD/KTV
117		Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật chấn thương - sọ não	3 tháng	ĐD/KTV
118		Nâng cao nhận thức và xử trí cấp cứu hô hấp và tuần hoàn dành cho điều dưỡng	2 ngày	ĐD/KTV
119		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh sau mổ sọ não	3 tháng	ĐD/KTV
120		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật chuyên khoa nhi	3 tháng	ĐD/KTV
121		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật các bệnh lý đại trực tràng – tầng sinh môn	1 tháng	ĐD/KTV
122		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh sau mổ Tim	3 tháng	ĐD/KTV
123		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh sau mổ mạch máu	1 tháng	ĐD/KTV
124		Điều dưỡng chăm sóc người bệnh sau mổ Lồng ngực	1 tháng	ĐD/KTV
125		Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới	9 tháng	ĐD
126	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn trong ngoại khoa	1 tuần	BS, ĐD/KTV
127	Trợ giúp chăm sóc	Trợ giúp chăm sóc	3 tháng	Tốt nghiệp THPT

III. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN

1. Đối với các khóa đào tạo dành cho đối tượng bác sĩ:

- Tốt nghiệp bác sĩ đa khoa (Đối với khoá đào tạo như Phục hồi chức năng sau chấn thương, Nam khoa cơ bản tiếp nhận thêm bằng tốt nghiệp bác sĩ y học cổ truyền).
- Đối với các khóa đào tạo phẫu thuật nội soi chuyên sâu (Phẫu thuật nội soi cắt đại trực tràng – nâng cao, Phẫu thuật nội soi cắt dạ dày – nâng cao...): có chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản.
- Đối với khoá đào tạo Gây tê đám rối thần kinh và giảm đau sau mổ yêu cầu có chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản.

2. Đối với các khóa đào tạo dành cho Điều dưỡng, Kỹ thuật viên:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng hoặc trung cấp chuyên ngành y.

IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN

1. Thuộc diện ưu tiên theo quy định của Nhà nước: Thương binh, dân tộc ít người, anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang, người đang sinh sống tại các khu vực vùng cao, miền núi, hải đảo, vùng sâu...
2. Ưu tiên học viên có quyết định cử đi học của cơ quan.
3. Số lượng học viên lấy theo thứ tự nộp hồ sơ đến bằng chỉ tiêu quy định.

V. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Đơn đăng ký học (theo mẫu của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức).
2. Quyết định hoặc Công văn cử đi học của cơ quan (nếu có).
3. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ hoặc phải có xác nhận của UBND xã, phường nơi học viên đang cư trú (nếu không thuộc cán bộ viên chức Nhà nước).
4. Bằng tốt nghiệp chuyên ngành Y (bản sao có công chứng).
5. Chứng chỉ liên quan đến khóa học (nếu có)
6. 01 ảnh cỡ 3cm x 4cm (ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh phía sau ảnh).

(Tất cả giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ theo mẫu qui định, phía ngoài túi hồ sơ ghi rõ: *Hồ sơ tham dự khóa đào tạo, Số điện thoại di động, nhà riêng, cơ quan, số fax, email để thuận tiện khi cần liên lạc.* Thông tin chi tiết đề nghị tra cứu trên website: benhvienvietduc.org hoặc tdhavietduc.edu.vn).

VI. ĐĂNG KÝ

Quý đơn vị/ đồng nghiệp quan tâm và có nhu cầu học tập vui lòng đăng ký theo một trong những hình thức sau:

1. Đăng ký trực tiếp tại Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyển – Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, tầng 1, tòa nhà B1, số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 02437100729

Fax: 024.3. 266.9896

2. Đăng ký trực tuyến trên Website: <http://tdhavietduc.edu.vn/dang-ky-tuyen-sinh> hoặc mã QR code:



Học viên đóng học phí bằng chuyển khoản theo hướng dẫn:

Tên tài khoản : Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Số tài khoản VNĐ : 122.10.0000.24248

SWIFT : BIDVVNVX122

CITAD : 01202005

Tại: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển chi nhánh Hà Thành – Hà Nội

Nội dung: Họ và tên, Tên khóa đào tạo đăng ký tham dự

Sau khi chuyển tiền đề nghị học viên fax hoặc gửi email hóa đơn chuyển tiền về địa chỉ nhận hồ sơ. Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyển - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức sẽ gửi giấy báo nhập học hoặc gọi điện thoại thông báo đến từng học viên được chọn.

HƯỚNG DẪN HỌC VIÊN HỌC NÂNG CAO NGHIỆP VỤ TẠI BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

I. NỘI DUNG ĐÀO TẠO:

STT	Nội dung đào tạo	Ghi chú
1	Chuyên khoa Ung bướu	
2	Chuyên khoa Phẫu thuật thần kinh	
3	Chuyên khoa Nội - Hồi sức thần kinh	
4	Chuyên khoa Tim mạch - Lồng ngực	
5	Chuyên khoa Phẫu thuật Nhi - Trẻ sơ sinh	
6	Chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	
7	Chuyên khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	
8	Chuyên khoa Phẫu thuật Chi dưới	
9	Chuyên khoa Phẫu thuật Chấn thương chung	
10	Chuyên khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng	
11	Chuyên khoa Phục hồi chức năng	
12	Chuyên khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	
13	Chuyên khoa Phẫu thuật Tiết niệu	
14	Chuyên khoa Phẫu thuật Gan mật	
15	Chuyên khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ	

STT	Nội dung đào tạo	Ghi chú
16	Chuyên khoa Khám xương và Điều trị ngoại trú	
17	Chuyên khoa Phẫu thuật Cột sống	
18	Khám bệnh - Cấp cứu	
19	Chuyên khoa Gây mê và Hồi sức ngoại khoa	
20	Chuyên khoa Nam học	
21	Chuyên khoa Phẫu thuật Đại trực tràng - Tầng sinh môn	
22	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	
23	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh	
24	Chuyên khoa Thận - Lọc máu	
25	Chuyên khoa Nội soi	
26	Chuyên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
27	Chuyên khoa Dinh dưỡng	
28	Chuyên khoa Dược	
29	Xét nghiệm vi sinh	
30	Truyền máu	
31	Xét nghiệm sinh hóa	
32	Xét nghiệm huyết học	

STT	Nội dung đào tạo	Ghi chú
33	Ngân hàng mô	
34	Tổ chức cán bộ	
35	Hành chính	
36	Quản trị	
37	Kế hoạch tổng hợp	
38	Nghiên cứu khoa học	
39	Công nghệ thông tin	
40	Vật tư thiết bị Y tế	
41	Tài chính kế toán	
42	Hợp tác quốc tế	
43	Quản lý chất lượng	
44	Công tác xã hội	

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ HỌC:

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan hoặc đơn vị có thẩm quyền.
- Công văn hoặc Quyết định cử đi học (*Học viên tự do không phải chuẩn bị mục này*).
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp chuyên ngành được cấp gần nhất phù hợp với nội dung đăng ký học tập.
- Đơn đăng ký học (*theo mẫu của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức*).
- Chứng chỉ liên quan đến nội dung học (nếu có)
- 01 ảnh cỡ 3m x 4cm và (*ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh phía sau ảnh*).

III. LIÊN HỆ VÀ NỘI DUNG HỒ SƠ

1. Cán bộ phụ trách:

ThS. Ngô Văn Trị - Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến.

Số điện thoại: 0988688191

Email: ngovantribvvd@gmail.com

2. Địa điểm nhận hồ sơ:

Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Tầng 1- Tòa nhà B1 - Số 40 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Điện thoại: 02437100729; Fax: 024 32 669 896.

IV. HỌC PHÍ

Học viên nộp học phí và lệ phí tại Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến:

TT	Mục thu	Số tiền
1	Học phí	3.000.000đ/HV/tháng
2	Lệ phí làm thẻ học viên	50.000đ/HV
3	Lệ phí in chứng nhận	50.000đ/CN

Một số lưu ý:

1. Thời gian học: Tùy thuộc vào nhu cầu và điều kiện, tiêu chuẩn của từng học viên, từng chuyên khoa theo học. Học viên có thể đăng ký thực hành tại Bệnh viện để được cấp giấy xác nhận thực hành phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề (18 tháng với đối tượng bác sĩ, 09 tháng với đối tượng điều dưỡng, kỹ thuật viên).
2. Liên tục chiêu sinh và tổ chức học ngay sau khi hoàn thiện các thủ tục.
3. Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến chỉ tiếp nhận học viên trực tiếp đi liên hệ học tập. Trong trường hợp người thân đi liên hệ xin vui lòng mang theo Chứng minh nhân dân.
4. Kết thúc thời gian học, học viên nộp trả Thẻ học viên cho Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến để cấp giấy chứng nhận.
5. Hóa đơn thu tiền sẽ được trả lại cho học viên vào tuần đầu tiên của tháng kế tiếp.